

**HOMEWORK: WEEK 10**

Exercise 1: Unscramble. (Em hãy sắp xếp các chữ cái thành từ đúng.)



h/d/n/s/a



f/i/n/e/r/g/s



t/s/o/e



a/m/r/s

.....

.....

.....

.....



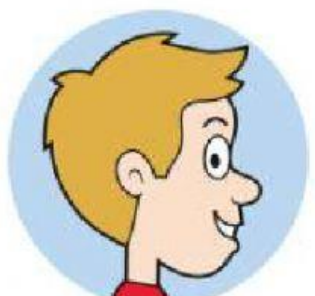
l/g/e/s



d/y/b/o



e/e/t/f



h/e/d/a

.....

.....

.....

.....

**Exercise 2: Look and put the tick (v) (Em đánh dấu vào ô trống nếu câu trả lời đúng.)**

|                                                                                                                          |                                                                                                                           |                                                                                                                              |                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.<br><br>legs <input type="checkbox"/> | 2.<br><br>feet <input type="checkbox"/>  | 3.<br><br>arms <input type="checkbox"/>    | 4.<br><br>head <input type="checkbox"/> |
| 5.<br><br>body <input type="checkbox"/> | 6.<br><br>hands <input type="checkbox"/> | 7.<br><br>fingers <input type="checkbox"/> | 8.<br><br>toes <input type="checkbox"/> |

**Exercise 3: Read and complete. (Em hãy nhìn tranh và hoàn thành câu trả lời.)**



1. How many legs have you got?

I've got \_\_\_\_\_

2. How many arms have you got?

I have got \_\_\_\_\_



3. How many fingers have you got?

I have got \_\_\_\_\_

4. How many toes have you got?

I've got \_\_\_\_\_



5. How many tails have you got?

I have got \_\_\_\_\_

6. How many heads have you got?

I've got \_\_\_\_\_

**Exercise 4: Look and number the picture. (Em hãy đọc từ, nhìn tranh và viết số đúng.)**

① body

② hands

③ fingers

④ toes

⑤ legs

⑥ feet

⑦ arms

⑧ head

